

Hà Nội, ngày 10 tháng 07 năm 2023

Số: 17908/2023/NBĐNA-PTL

PHIẾU TRẢ LỜI
Đăng ký Hợp đồng cung ứng lao động

Kính gửi: Công ty TNHH MTV Hợp tác Quốc tế Xây lắp 3
(INCOOP3 co.,ltd)

Cục Quản lý lao động ngoài nước đồng ý để Công ty thực hiện hợp đồng đã đăng ký theo Đăng ký hợp đồng số 30/INCOOP3/DD ngày 05-07-2023 với nội dung cơ bản sau đây:

1. Tên doanh nghiệp: **Công ty TNHH MTV Hợp tác Quốc tế Xây lắp 3 (INCOOP3 co.,ltd)**

Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài số: 1033; ngày cấp: 21-06-2018

2. Hợp đồng ký với đối tác: **Kabushiki Kaisha T.U (TCGTVL)**, ngày 20-03-2023

3. Người sử dụng lao động: Gunji Shatai Kabushiki Gaisha

4. Nước đến làm việc: Nhật Bản

5. Thời hạn hợp đồng: 5 năm

6. Thời gian làm việc: 8 tiếng /ngày, 5 ngày/tuần

7. Mức lương cơ bản: 180.000 JPY/tháng

8. Vé máy bay: Chủ sử dụng đài thọ vé máy bay lượt đi từ Việt Nam đến Nhật Bản. Vé máy bay lượt về do người lao động chi trả

9. Số lượng: 2 người; trong đó nữ: 0 người

10. Cơ cấu nghề: Lao động đặc định - Gia công kim loại

11. Tiền đào tạo do đối tác đài thọ: 0 JPY

12. Phí phái cử: 180.000 JPY/lao động

13. Phí dịch vụ: 0 VNĐ; quỹ HTVLNN 100.000 VNĐ; Các chi phí khác: Phí visa: 520.000 VNĐ

Cục Quản lý lao động ngoài nước thông báo để Công ty biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu NBĐNA/Linhbt.

TL. CỤC TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG NHẬT BẢN, ĐÔNG NAM Á
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Thị Anh Hằng

Hà Nội, ngày 16 tháng 02 năm 2023

Số: 3013/2023/NBĐNA-PTL

PHIẾU TRẢ LỜI
Đăng ký Hợp đồng cung ứng lao động

Kính gửi: Công ty TNHH MTV Hợp tác Quốc tế Xây lắp 3
(INCOOP3 co.,ltd)

Cục Quản lý lao động ngoài nước đồng ý để Công ty thực hiện hợp đồng đã đăng ký theo Đăng ký hợp đồng số 21/DD/INCOOP3/2023 ngày 10-02-2023 với nội dung cơ bản sau đây:

1. Tên doanh nghiệp: Công ty TNHH MTV Hợp tác Quốc tế Xây lắp 3 (INCOOP3 co.,ltd)

Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài số: 1033; ngày cấp: 21-06-2018

2. Hợp đồng ký với đối tác: KYODO KUMIAI FS JAMO, ngày 11-11-2022

3. Người sử dụng lao động: Kabushiki Gaisha IM

4. Nước đến làm việc: Nhật Bản

5. Thời hạn hợp đồng: 5 năm

6. Thời gian làm việc: 8 tiếng /ngày, 5 ngày/tuần

7. Mức lương cơ bản: 195.200 JPY/Tháng

8. Vé máy bay: Chủ sử dụng đài thọ vé máy bay lượt đi từ Việt Nam đến Nhật Bản. Vé máy bay lượt về do người lao động và chủ sử dụng lao động thỏa thuận

9. Số lượng: 1 người; trong đó nữ: 0 người

10. Cơ cấu nghề: Lao động đặc định - Gia công chế tạo công liệu

11. Tiền đào tạo do đối tác đài thọ: 0 VNĐ

12. Phí phái cử: Phía Nhật Bản chi trả phí phái cử 195.200 JPY/lao động

13. Phí dịch vụ: 0 VNĐ; quỹ HTVLNN 100.000 VNĐ; Các chi phí khác: Lao động tự chi trả phí khám sức khỏe theo hóa đơn của bệnh viện; Phí visa: 640.000 VNĐ

Cục Quản lý lao động ngoài nước thông báo để Công ty biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu NBĐNA
(thanhlt).

TL. CỤC TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG NHẬT BẢN, ĐÔNG NAM Á



Nguyễn Thị Tuyết Nhung

Hà Nội, ngày 23 tháng 06 năm 2023

Số: 17077/2023/NBĐNA-PTL

PHIẾU TRẢ LỜI
Đăng ký Hợp đồng cung ứng lao động

Kính gửi: Công ty TNHH MTV Hợp tác Quốc tế Xây lắp 3
(INCOOP3 co.,ltd)

Cục Quản lý lao động ngoài nước đồng ý để Công ty thực hiện hợp đồng đã đăng ký theo Đăng ký hợp đồng số 26/INCOOP3/DD ngày 21-06-2023 với nội dung cơ bản sau đây:

1. Tên doanh nghiệp: Công ty TNHH MTV Hợp tác Quốc tế Xây lắp 3 (INCOOP3 co.,ltd)

Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài số: 1033;
ngày cấp: 21-06-2018

2. Hợp đồng ký với đối tác: Kabushiki Kaisha T.U (TCGTVL), ngày 20-02-2023

3. Người sử dụng lao động: Kabushiki Gaisha Jyosei

4. Nước đến làm việc: Nhật Bản

5. Thời hạn hợp đồng: 5 năm

6. Thời gian làm việc: 8 tiếng /ngày, 5 ngày/tuần

7. Mức lương cơ bản: 180.000 JPY/tháng

8. Vé máy bay: Chủ sử dụng đài thọ vé máy bay lượt đi từ Việt Nam đến Nhật Bản. Vé máy bay lượt về do người lao động chi trả

9. Số lượng: 3 người; trong đó nữ: 0 người

10. Cơ cấu nghề: Lao động đặc định - Gia công chế tạo công liệu

11. Tiền đào tạo do đối tác đài thọ: 0 JPY (lao động đã hoàn thành TTS KN 2.3)

12. Phí phái cử: 180.000 JPY/lao động

13. Phí dịch vụ: 0 VNĐ; quỹ HTVLNN 100.000 VNĐ; Các chi phí khác: Phí visa:
520.000 VNĐ

Cục Quản lý lao động ngoài nước thông báo để Công ty biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu NBĐNA/Linhbt.

TRƯỞNG PHÒNG NHẬT BẢN, ĐÔNG NAM Á



Nguyễn Thị Tuyết Nhung

Hà Nội, ngày 14 tháng 08 năm 2023

Số: 21124/2023/NBĐNA-PTL

PHIẾU TRẢ LỜI
Đăng ký Hợp đồng cung ứng lao động (TTSKN1/2)

Kính gửi: Công ty TNHH MTV Hợp tác Quốc tế Xây lắp 3
(INCOOP3 co.,ltd)

Cục Quản lý lao động ngoài nước đồng ý đề Công ty thực hiện hợp đồng đã đăng ký theo Đăng ký hợp đồng số 31/INCOOP3/TTS ngày 25-07-2023 với nội dung cơ bản sau đây:

1. Tên doanh nghiệp: Công ty TNHH MTV Hợp tác Quốc tế Xây lắp 3 (INCOOP3 co.,ltd)

Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài số: 1033;
ngày cấp: 21-06-2018

2. Hợp đồng ký với đối tác: 協同組合 F.S, JAMO, ngày 10-06-2023

3. Người sử dụng lao động: Tsuya Eikogyo Kabushiki Gaisha

4. Nước đến làm việc: Nhật Bản

5. Thời hạn hợp đồng: 3 năm

6. Trợ cấp đào tạo: 60.000 JPY/tháng

7. Mức lương cơ bản: 170.903 JPY/tháng

8. Vé máy bay: Chi phí đi lại từ Việt Nam đến nơi làm việc và ngược lại do chủ sử dụng đài thọ vé máy bay hai chiều

9. Số lượng: 4 người; trong đó nữ: 1 người

10. Cơ cấu nghề: Các ngành nghề được tiếp nhận TTSKN số 2-3 theo quy định của Nhật Bản (không bao gồm ngành Hộ lý)

11. Phí dịch vụ: 10.000.000 VNĐ; quỹ HTVLNN 100.000 VNĐ; Các chi phí khác:

Không; Phí visa: Theo Quy định của đại sứ quán Nhật Bản

Cục Quản lý lao động ngoài nước thông báo để Công ty biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu NBĐNA/Linhbt.

TL. CỤC TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG NHẬT BẢN, ĐÔNG NAM Á



Nguyễn Thị Tuyết Nhung

Hà Nội, ngày 14 tháng 02 năm 2023

PHIẾU TRẢ LỜI
Đăng ký Hợp đồng cung ứng lao động

Kính gửi: Công ty TNHH MTV Hợp tác Quốc tế Xây lắp 3 (INCOOP3 co.,ltd)

Cục Quản lý lao động ngoài nước đồng ý để Công ty thực hiện hợp đồng đã đăng ký theo Đăng ký hợp đồng số 20/DD/INCOOP/2023 ngày 08-02-2023 với nội dung cơ bản sau đây:

1. Tên doanh nghiệp: **Công ty TNHH MTV Hợp tác Quốc tế Xây lắp 3 (INCOOP3 co.,ltd)**

Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài số: 1033; ngày cấp: 21-06-2018

2. Hợp đồng ký với đối tác: **KYODO KUMIAI FS JAMO**, ngày 11-11-2022

3. Người sử dụng lao động: Kabushiki Gaisha IM

4. Nước đến làm việc: Nhật Bản

5. Thời hạn hợp đồng: 5 năm

6. Thời gian làm việc: 8 tiếng /ngày, 5 ngày/tuần

7. Mức lương cơ bản: 195.200JPY/Tháng

8. Vé máy bay: Chủ sử dụng đài thọ vé máy bay lượt đi

9. Số lượng: 1 người; trong đó nữ: 0 người

10. Cơ cấu nghề: Lao động đặc định - Gia công chế tạo công liệu

11. Tiền đào tạo do đối tác đài thọ: 0 JPY (lao động đã hoàn thành TTS KN 2.3

12. Phí phái cử: 195.200 JPY/lao động

13. Phí dịch vụ: 0 VNĐ; quỹ HTVLNN 100.000 VNĐ; Các chi phí khác: Lao động tự chi trả phí khám sức khỏe theo hóa đơn của bệnh viện; Phí visa: 640.000 VNĐ

Cục Quản lý lao động ngoài nước thông báo để Công ty biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu NBĐNA.
(THANHTAM)

TL. CỤC TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG NHẬT BẢN, ĐÔNG NAM Á



Nguyễn Thị Tuyết Nhung

Hà Nội, ngày 13 tháng 10 năm 2022

Số: 16130/2022/NBĐNA-PTL

PHIẾU TRẢ LỜI
Đăng ký Hợp đồng cung ứng lao động (TTSKN1/2)

Kính gửi: Công ty TNHH MTV Hợp tác Quốc tế Xây lắp 3
(INCOOP3 co.,ltd)

Cục Quản lý lao động ngoài nước đồng ý để Công ty thực hiện hợp đồng đã đăng ký theo Đăng ký hợp đồng số 17/INCOOP3 ngày 03-10-2022 với nội dung cơ bản sau đây:

1. Tên doanh nghiệp: **Công ty TNHH MTV Hợp tác Quốc tế Xây lắp 3 (INCOOP3 co.,ltd)**

Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài số: 1033;
ngày cấp: 21-06-2018

2. Hợp đồng ký với đối tác: **Kyodo Kumiai Asia**, ngày 19-08-2022

3. Người sử dụng lao động: Công ty cổ phần SANTO KAGAKU

4. Nước đến làm việc: Nhật Bản

5. Thời hạn hợp đồng: 3 năm

6. Trợ cấp đào tạo: 50.000 JPY/tháng

7. Mức lương cơ bản: 145.024 JPY/tháng

8. Vé máy bay: Chi phí đi lại từ Việt Nam đến nơi làm việc và ngược lại do chủ sử dụng đài thọ vé máy bay hai chiều

9. Số lượng: 2 người; trong đó nữ: 2 người

10. Cơ cấu nghề: Các ngành nghề được tiếp nhận TTSKN số 2-3 theo quy định của Nhật Bản (không bao gồm ngành Hộ lý)

11. Phí dịch vụ: 10.000.000 VNĐ; quỹ HTVLNN 100.000 VNĐ; Phí visa theo quy định của Đại sứ quán Nhật Bản tại Việt Nam

Cục Quản lý lao động ngoài nước thông báo để Công ty biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu NBĐNA.

TL. CỤC TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG NHẬT BẢN, ĐÔNG NAM Á



Nguyễn Thị Tuyết Nhung

Hà Nội, ngày 19 tháng 12 năm 2022

Phạm Đức Tuyền

PHIẾU TRẢ LỜI
Đăng ký Hợp đồng cung ứng lao động (TTSKN1/2)

Kính gửi: Công ty TNHH MTV Hợp tác Quốc tế Xây lắp 3
(INCOOP3 co.,ltd)

Cục Quản lý lao động ngoài nước đồng ý để Công ty thực hiện hợp đồng đã đăng ký theo Đăng ký hợp đồng số 19/INCOOP3/2022 ngày 12-12-2022 với nội dung cơ bản sau đây:

1. Tên doanh nghiệp: **Công ty TNHH MTV Hợp tác Quốc tế Xây lắp 3 (INCOOP3 co.,ltd)**

Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài số: 1033;
ngày cấp: 21-06-2018

2. Hợp đồng ký với đối tác: **Kyodo Kumiai Asia**, ngày 19-08-2022

3. Người sử dụng lao động: YUGEN GAISHA SATO KAGAKU

4. Nước đến làm việc: Nhật Bản

5. Thời hạn hợp đồng: 3 năm

6. Trợ cấp đào tạo: 50.000 JPY/tháng

7. Mức lương cơ bản: 150.480 JPY/tháng

8. Vé máy bay: Chi phí đi lại từ Việt Nam đến nơi làm việc và ngược lại do chủ sử dụng đài thọ vé máy bay hai chiều

9. Số lượng: 2 người; trong đó nữ: 2 người

10. Cơ cấu nghề: Các ngành nghề được tiếp nhận TTSKN số 1-2 theo quy định của Nhật Bản

11. Phí dịch vụ: 10.000.000 VNĐ; quỹ HTVLNN 100.000 VNĐ; Các chi phí khác:

Không; Phí visa: Theo Quy định của đại sứ quán Nhật Bản VNĐ

Cục Quản lý lao động ngoài nước thông báo để Công ty biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu NBĐNA.
(THANH TÂM)

TL. CỤC TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG NHẬT BẢN, ĐÔNG NAM Á



Nguyễn Thị Tuyết Nhung

Hà Nội, ngày 04 tháng 04 năm 2023

Số: 8019/2023/NBĐNA-PTL

PHIẾU TRẢ LỜI
Đăng ký Hợp đồng cung ứng lao động

Kính gửi: Công ty TNHH MTV Hợp tác Quốc tế Xây lắp 3
(INCOOP3 co.,ltd)

Cục Quản lý lao động ngoài nước đồng ý để Công ty thực hiện hợp đồng đã đăng ký theo Đăng ký hợp đồng số 23./INCOOP3/DD ngày 29-03-2023 với nội dung cơ bản sau đây:

1. Tên doanh nghiệp: **Công ty TNHH MTV Hợp tác Quốc tế Xây lắp 3 (INCOOP3 co.,ltd)**

Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài số: 1033; ngày cấp: 21-06-2018

2. Hợp đồng ký với đối tác: **Kabushiki Kaisha T.U (TCGTVL)**, ngày 20-02-2023

3. Người sử dụng lao động: Kabushiki Gaisha KI Seiki

4. Nước đến làm việc: Nhật Bản

5. Thời hạn hợp đồng: 5 năm

6. Thời gian làm việc: 8 tiếng /ngày, 5 ngày/tuần

7. Mức lương cơ bản: 150.000 JPY/tháng

8. Vé máy bay: Chủ sử dụng đài thọ vé máy bay lượt đi từ Việt Nam đến Nhật Bản. Vé máy bay lượt về do người lao động và chủ sử dụng lao động thỏa thuận

9. Số lượng: 2 người; trong đó nữ: 0 người

10. Cơ cấu nghề: Lao động đặc định - Gia công chế tạo công liệu

11. Tiền đào tạo do đối tác đài thọ: 0 JPY (lao động đã hoàn thành TTS KN 2.3)

12. Phí phái cử: Phía Nhật Bản chi trả phí phái cử 150.000 JPY/lao động

13. Phí dịch vụ: 0 VNĐ; quỹ HTVLNN 100.000 VNĐ; Phí visa: 640.000 VNĐ

Cục Quản lý lao động ngoài nước thông báo để Công ty biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu NBĐNA (danth)

TL. CỤC TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG NHẬT BẢN, ĐÔNG NAM Á



Nguyễn Thị Tuyết Nhung

Hà Nội, ngày 03 tháng 11 năm 2022

Số: 15684/2022/NBĐNA-PTL

PHIẾU TRẢ LỜI
Đăng ký Hợp đồng cung ứng lao động (TTSKN1/2)

Kính gửi: Công ty TNHH MTV Hợp tác Quốc tế Xây lắp 3
(INCOOP3 co.,ltd)

Cục Quản lý lao động ngoài nước đồng ý để Công ty thực hiện hợp đồng đã đăng ký theo Đăng ký hợp đồng số 16/INCOOP3 ngày 03-10-2022 với nội dung cơ bản sau đây:

1. Tên doanh nghiệp: **Công ty TNHH MTV Hợp tác Quốc tế Xây lắp 3 (INCOOP3 co.,ltd)**

Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài số: 1033; ngày cấp: 21-06-2018

2. Hợp đồng ký với đối tác: **J&V KYODO KUMIAI J&V 協同組合 (NAGASAKI)**, ngày 12-04-2022

3. Người sử dụng lao động: Công ty TNHH Yoshiki kensetsu

4. Nước đến làm việc: Nhật Bản

5. Thời hạn hợp đồng: 3 năm

6. Trợ cấp đào tạo: 60.000 JPY/tháng

7. Mức lương cơ bản: 132.000 Yên/tháng

8. Vé máy bay: Chi phí đi lại từ Việt Nam đến nơi làm việc và ngược lại do chủ sử dụng đài thọ vé máy bay hai chiều

9. Số lượng: 3 người; trong đó nữ: 0 người

10. Cơ cấu nghề: Các ngành nghề được tiếp nhận TTSKN số 2-3 theo quy định của Nhật Bản (không bao gồm ngành Hộ lý)

11. Phí dịch vụ: 10.000.000 VNĐ; quỹ HTVLNN 100.000 VNĐ; Các chi phí khác: Không; Phí visa: Theo Quy định của đại sứ quán Nhật Bản

Cục Quản lý lao động ngoài nước thông báo để Công ty biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu NBĐNA (linhnh).

TL. CỤC TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG NHẬT BẢN, ĐÔNG NAM Á
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Thị Anh Hằng

Hà Nội, ngày 11 tháng 08 năm 2022

Số: 8977/2022/NBDNA-PTL

PHIẾU TRẢ LỜI
Đăng ký Hợp đồng cung ứng lao động (TTSKN1/2)

Kính gửi: Công ty TNHH MTV Hợp tác Quốc tế Xây lắp 3
(INCOOP3 co.,ltd)

Cục Quản lý lao động ngoài nước đồng ý để Công ty thực hiện hợp đồng đã đăng ký theo Đăng ký hợp đồng số 13/INCOOP3 ngày 14-07-2022 với nội dung cơ bản sau đây:

1. Tên doanh nghiệp: **Công ty TNHH MTV Hợp tác Quốc tế Xây lắp 3 (INCOOP3 co.,ltd)**

Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài số: 1033;
ngày cấp: 21-06-2018

2. Hợp đồng ký với đối tác: **J&V KYODO KUMIAI J&V 協同組合(NAGASAKI)**, ngày 12-04-2022

3. Người sử dụng lao động: Kabushikigaisha Ushiroda Kaen

4. Nước đến làm việc: Nhật Bản

5. Thời hạn hợp đồng: 3 năm

6. Trợ cấp đào tạo: 60.000 JPY/tháng

7. Mức lương cơ bản: 159.375 JPY/ tháng

8. Vé máy bay: Chủ sử dụng đài thọ vé máy bay hai chiều bao gồm cả vé máy bay về nước giữa chừng.

9. Số lượng: 3 người; trong đó nữ: 3 người

10. Cơ cấu nghề: Các ngành nghề được tiếp nhận TTSKN số 2-3 theo quy định của Nhật Bản (không bao gồm ngành Hộ lý)

11. Phí dịch vụ: 0 VNĐ; quỹ HTVLNN 100.000 VNĐ;

12. Các chi phí khác: Phí visa: Theo Quy định của đại sứ quán Nhật Bản VNĐ

Cục Quản lý lao động ngoài nước thông báo để Công ty biết, thực hiện./. *mm*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu NBDNA.

TL. CỤC TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG NHẬT BẢN, ĐÔNG NAM Á


Nguyễn Thị Tuyết Nhung

Hà Nội, ngày 13 tháng 10 năm 2022

Số: 16129/2022/NBĐNA-PTL

PHIẾU TRẢ LỜI
Đăng ký Hợp đồng cung ứng lao động (TTSKN1/2)

Kính gửi: Công ty TNHH MTV Hợp tác Quốc tế Xây lắp 3
(INCOOP3 co.,ltd)

Cục Quản lý lao động ngoài nước đồng ý đề Công ty thực hiện hợp đồng đã đăng ký theo Đăng ký hợp đồng số 15/INCOOP3 ngày 03-10-2022 với nội dung cơ bản sau đây:

1. Tên doanh nghiệp: **Công ty TNHH MTV Hợp tác Quốc tế Xây lắp 3 (INCOOP3 co.,ltd)**

Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài số: 1033;
ngày cấp: 21-06-2018

- Hợp đồng ký với đối tác: **TSUMUGU COOPERATIVE**, ngày 12-05-2022
- Người sử dụng lao động: **NIPPATSU KOGYO CO.,LTS**
- Nước đến làm việc: Nhật Bản
- Thời hạn hợp đồng: 3 năm
- Trợ cấp đào tạo: 50.000 JPY/tháng
- Mức lương cơ bản: 175.000 Yên/người/tháng
- Vé máy bay: Chi phí đi lại từ Việt Nam đến nơi làm việc và ngược lại do chủ sử dụng đài thọ vé máy bay hai chiều
- Số lượng: 3 người; trong đó nữ: 0 người
- Cơ cấu nghề: Các ngành nghề được tiếp nhận TTSKN số 2-3 theo quy định của Nhật Bản (không bao gồm ngành Hộ lý)
- Phí dịch vụ: 10.000.000 VNĐ; quỹ HTVLNN 100.000 VNĐ; Phí visa: Theo quy định của Đại sứ quán

Cục Quản lý lao động ngoài nước thông báo để Công ty biết, thực hiện./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu NBĐNA.

TL. CỤC TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG NHẬT BẢN, ĐÔNG NAM Á



Nguyễn Thị Tuyết Nhung

Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 2022

Số: 243/2022/NBĐNA-PTL

PHIẾU TRẢ LỜI
Đăng ký Hợp đồng cung ứng lao động (TTSKN1/2)

Kính gửi: Công ty TNHH MTV Hợp tác Quốc tế Xây lắp 3 (INCOOP3 co.,ltd)

Cục Quản lý lao động ngoài nước đồng ý đề Công ty TNHH MTV Hợp tác Quốc tế Xây lắp 3 (INCOOP3 co.,ltd) thực hiện hợp đồng đã đăng ký theo Đăng ký hợp đồng số 12/INCOOP3 ngày 17-01-2022 với nội dung cơ bản sau đây:

1. Tên doanh nghiệp: Công ty TNHH MTV Hợp tác Quốc tế Xây lắp 3 (INCOOP3 co.,ltd)

Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài số: 1033; ngày cấp: 21-06-2018

2. Hợp đồng ký với đối tác: KYODO KUMIAI FS JAMO, ngày 20-09-2021

3. Người sử dụng lao động: Công ty tiếp nhận thuộc nghiệp đoàn;

4. Nước đến làm việc: Nhật Bản;

5. Thời hạn hợp đồng: 3 năm;

6. Mức trợ cấp/lương: 60.000 JPY/tháng (bao gồm chi phí ăn) trong thời gian đào tạo, lương cơ bản theo Luật lao động của Nhật Bản trong thời gian thực tập;

7. Vé máy bay: Chủ sử dụng đài thọ vé máy bay hai chiều;

8. Số lượng: 30 người; trong đó nữ: 10 người;

9. Cơ cấu nghề: Các ngành nghề được tiếp nhận TTSKN số 2-3 theo quy định của Nhật Bản (không bao gồm ngành Hộ lý).

10. Phí dịch vụ: 0;

11. Các chi phí khác: Quỹ HTVLNN 100.000 VNĐ.

Cục Quản lý lao động ngoài nước thông báo để Công ty INCOOP3 co.,ltd biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu NBĐNA.

TL. CỤC TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG NHẬT BẢN, ĐÔNG NAM Á
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Thị Anh Hằng